



Support at Home

Bảng Giá của Nhà Cung Cấp

Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2026

Giá cả rõ ràng, đã bao gồm mọi khoản, cho dịch vụ chăm sóc tại nhà đáng tin cậy, do y tá dẫn dắt và đáp ứng đa văn hóa. Chúng tôi giải thích và thống nhất giá cả với quý vị trước khi dịch vụ bắt đầu.

Quý vị có thể phải trả bao nhiêu phần trăm?

Tỷ lệ phần trăm của quý vị được áp dụng cho giá của mỗi dịch vụ mà quý vị nhận. Chính phủ Úc trả phần còn lại.

Kết quả đánh giá thu nhập và tài sản	Hỗ trợ Lâm sàng	Độc lập	Đời sống hàng ngày
Người hưởng lương hưu đầy đủ	0%	5%	17.5%
Người hưởng lương hưu một phần hoặc có thẻ Commonwealth Seniors Health Card	0%	5%-50%	17.5%-80%
Người tự chi trả không có thẻ Commonwealth Seniors Health Card, hoặc không khai báo tài chính	0%	50%	80%

Ví dụ cho người hưởng lương hưu đầy đủ: \$110 dọn dẹp $\times$ 17.5% = \$19.25 quý vị trả; Chính phủ trả \$90.75.

Tỷ lệ chính xác của quý vị do Services Australia thông báo. Các thỏa thuận "không bị thiệt hơn" (No worse off) có thể áp dụng nếu quý vị đang nhận hoặc đã được phê duyệt Home Care Package vào hoặc trước ngày 12 tháng 9 năm 2024.

HỖ TRỢ LÂM SÀNG

Dịch vụ sức khỏe và chăm sóc

Hỗ trợ Lâm sàng được chính phủ tài trợ toàn bộ cho những người tham gia được phê duyệt. Dịch vụ do các chuyên gia đủ trình độ cung cấp hoặc giám sát.

CHĂM SÓC ĐIỀU DƯỠNG

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Y tá đã đăng ký — mỗi giờ	\$180	\$205	\$245	\$275	\$330
Y tá thực tập — mỗi giờ	\$160	\$185	\$220	\$245	\$285
Phụ tá điều dưỡng — mỗi giờ	\$125	\$140	\$165	\$200	\$250

Các vật tư điều dưỡng hằng ngày mà y tá thường mang theo đã được tính trong giá theo giờ.

VẬT TƯ CHĂM SÓC ĐIỀU DƯỠNG

Mặt hàng / dịch vụ	Giá	Cách tính phí
Sản phẩm điều dưỡng chuyên biệt dành riêng cho người tham gia	Chi phí thực tế	Thỏa thuận trước khi mua nếu có thể và có hóa đơn từ nhà cung cấp.

HỖ TRỢ LÂM SÀNG Y tế đồng minh và quản lý chăm sóc

Giá được tính theo giờ. Các hoạt động lâm sàng trực tiếp và gián tiếp có liên quan đã được thỏa thuận sẽ được ghi lại và tính giá theo mức áp dụng của dịch vụ.

DỊCH VỤ Y TẾ ĐỒNG MINH VÀ CÁC DỊCH VỤ ĐIỀU TRỊ KHÁC

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Phụ tá trị liệu y tế đồng minh	\$130	\$170	\$210	\$210	\$320
Bác sĩ chuyên khoa chân	\$170	\$195	\$240	\$240	\$375
Nhân viên công tác xã hội	\$200	\$230	\$285	\$285	\$440
Chuyên gia trị liệu ngôn ngữ	\$245	\$280	\$350	\$350	\$545
Chuyên gia dinh dưỡng	\$215	\$245	\$300	\$300	\$465
Bác sĩ thực hành y tế Thổ dân và người Đảo Torres Strait	\$130	\$170	\$210	\$210	\$320
Nhân viên y tế Thổ dân và người Đảo Torres Strait	\$130	\$170	\$210	\$210	\$320
Chuyên gia vật lý trị liệu	\$210	\$235	\$290	\$290	\$445
Chuyên gia tâm lý	\$260	\$320	\$390	\$390	\$595
Chuyên gia sinh lý vận động	\$205	\$230	\$285	\$285	\$440
Chuyên gia trị liệu nghề nghiệp	\$215	\$260	\$320	\$320	\$500
Tư vấn viên hoặc chuyên gia trị liệu tâm lý	\$215	\$220	\$275	\$275	\$425
Chuyên gia trị liệu bằng âm nhạc	\$150	\$165	\$200	\$200	\$310

QUẢN LÝ CHĂM SÓC

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Quản lý chăm sóc hỗ trợ tại nhà — mỗi giờ	\$135	\$150	\$175	\$205	\$245
Quản lý chăm sóc phục hồi hỗ trợ tại nhà — mỗi giờ	\$180	\$200	\$225	\$250	\$300

Đối với Support at Home dài hạn, 10% ngân sách hàng quý được dành cho quản lý chăm sóc. Quản lý chăm sóc không có khoản đóng góp của người tham gia.

DINH DƯỠNG THEO CHỈ ĐỊNH

Mặt hàng / dịch vụ	Giá	Cách tính phí
Sản phẩm và dụng cụ dinh dưỡng theo chỉ định	Chi phí thực tế	Chỉ mua khi có nhu cầu đã được đánh giá và có hóa đơn từ nhà cung cấp.

SỰ ĐỘC LẬP Chăm sóc cá nhân và kết nối cộng đồng

Có thể áp dụng khoản đóng góp của người tham gia. Dịch vụ phải có trong kế hoạch hỗ trợ đã được phê duyệt và được thỏa thuận trong thỏa thuận dịch vụ của quý vị.

Thay đổi về chăm sóc cá nhân từ ngày 1 tháng 10 năm 2026. Chăm sóc cá nhân chuyển sang mục Hỗ trợ Lâm sàng và được chính phủ tài trợ toàn bộ cho những người tham gia được phê duyệt các dịch vụ này. Giá do MC Support niêm yết vẫn giữ nguyên.

CHĂM SÓC CÁ NHÂN

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Hỗ trợ tự chăm sóc và các hoạt động sinh hoạt hằng ngày — mỗi giờ	\$115	\$125	\$150	\$180	\$220
Hỗ trợ tự dùng thuốc — mỗi giờ	\$115	\$125	\$150	\$180	\$220
Kiểm soát tiểu tiện (không phải lâm sàng) — mỗi giờ	\$115	\$125	\$150	\$180	\$220

HỖ TRỢ XÃ HỘI VÀ THAM GIA CỘNG ĐỒNG

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Hỗ trợ xã hội theo nhóm — mỗi giờ	\$100	\$129	\$153	\$202	\$303
Hỗ trợ xã hội cá nhân — mỗi giờ	\$115	\$150	\$170	\$230	\$345
Đi cùng tham gia hoạt động — mỗi giờ	\$115	\$150	\$170	\$230	\$345
Hỗ trợ văn hóa — mỗi giờ	\$115	\$150	\$170	\$230	\$345
Giáo dục và hỗ trợ kỹ thuật số — mỗi giờ	\$115	\$150	\$170	\$230	\$345
Hỗ trợ quản lý việc cá nhân — mỗi giờ	\$115	\$150	\$170	\$230	\$345

CHI PHÍ ĐỂ DUY TRÌ VIỆC CÁ NHÂN

Mặt hàng / dịch vụ	Giá	Cách tính phí
Chi phí điện thoại hoặc internet đủ điều kiện	Chi phí thực tế	Chỉ khi được danh mục dịch vụ Support at Home cho phép và thỏa thuận trước khi thanh toán.

SỰ ĐỘC LẬP Trị liệu, nghỉ ngơi tạm và vận chuyển

Dịch vụ tùy thuộc vào sự sẵn có của chuyên gia, nhu cầu đã đánh giá của quý vị và thỏa thuận trước.

DỊCH VỤ TRỊ LIỆU CHO CUỘC SỐNG ĐỘC LẬP

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Chuyên gia châm cứu — mỗi giờ	\$155	\$180	\$220	\$220	\$350
Chuyên gia nắn khớp — mỗi giờ	\$150	\$165	\$205	\$205	\$320
Chuyên gia trị liệu hoạt động — mỗi giờ	\$150	\$165	\$200	\$200	\$310
Chuyên gia massage phục hồi — mỗi giờ	\$155	\$180	\$220	\$220	\$350
Chuyên gia trị liệu bằng nghệ thuật — mỗi giờ	\$145	\$165	\$200	\$200	\$310
Chuyên gia trị liệu xương — mỗi giờ	\$155	\$180	\$225	\$225	\$355

NGHỈ NGƠI TẠM TẠI NHÀ HOẶC CỘNG ĐỒNG

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Nghỉ ngơi tạm linh hoạt — mỗi giờ	\$115	\$125	\$150	\$185	\$225
Nghỉ ngơi tạm tại cộng đồng và trung tâm — mỗi giờ	\$115	\$125	\$150	\$185	\$225

Nghỉ ngơi tạm qua đêm được tính theo các khung thời gian giờ áp dụng. Tổng chi phí ước tính được thỏa thuận bằng văn bản trước khi dịch vụ diễn ra.

VẬN CHUYỂN TRỰC TIẾP

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
0-10 km — mỗi chuyến một chiều	\$125	\$150	\$197	\$255	\$350
11-30 km — mỗi chuyến một chiều	\$190	\$220	\$280	\$325	\$380

Vận chuyển trực tiếp là khi MC Support cung cấp tài xế và xe, không ở lại điểm đến. Các chuyến trên 30 km sẽ được báo giá và thỏa thuận trước khi đặt.

VẬN CHUYỂN GIÁN TIẾP

Mặt hàng / dịch vụ	Giá	Cách tính phí
Phiếu taxi hoặc rideshare — mỗi chuyến một chiều	Cước phí thực tế của nhà cung cấp	Chúng tôi thảo luận cước dự kiến và bảo vệ ngân sách trước khi đặt xe khi có thể. Bảng kê của quý vị sẽ hiển thị số tiền thực tế do nhà cung cấp tính.

CHƯƠNG TRÌNH AT-HM Công nghệ hỗ trợ và cải tạo nhà ở

Nguồn tài trợ AT-HM tách biệt với ngân sách hằng quý dài hạn. Mặt hàng và công việc phải phù hợp với nhu cầu đã đánh giá và kế hoạch hỗ trợ được phê duyệt của quý vị.

CÔNG NGHỆ HỖ TRỢ

Mặt hàng / dịch vụ	Giá	Cách tính phí
Vật dụng quản lý chức năng cơ thể — mua hoặc mượn	Chi phí thực tế	Hóa đơn nhà cung cấp; thỏa thuận trước khi mua hoặc sắp xếp.
Vật dụng tự chăm sóc — mua hoặc mượn	Chi phí thực tế	Hóa đơn nhà cung cấp; thỏa thuận trước khi mua hoặc sắp xếp.
Vật dụng di chuyển — mua hoặc mượn	Chi phí thực tế	Hóa đơn nhà cung cấp; thỏa thuận trước khi mua hoặc sắp xếp.
Vật dụng sinh hoạt gia đình — mua hoặc mượn	Chi phí thực tế	Hóa đơn nhà cung cấp; thỏa thuận trước khi mua hoặc sắp xếp.
Vật dụng giao tiếp và quản lý thông tin — mua hoặc mượn	Chi phí thực tế	Hóa đơn nhà cung cấp; thỏa thuận trước khi mua hoặc sắp xếp.

CHỈ ĐỊNH VÀ HỖ TRỢ LÂM SÀNG CHO CÔNG NGHỆ HỖ TRỢ

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Hỗ trợ chuyên nghiệp có bằng cấp — mỗi giờ	\$190	\$220	\$275	\$325	\$450

Quản lý và điều phối AT. \$95 mỗi giờ, tính theo tỷ lệ và giới hạn ở mức thấp hơn của 10% chi phí công nghệ hỗ trợ hoặc \$500. Tổng chi phí được thỏa thuận bằng văn bản trước khi mua hoặc sắp xếp.

CÔNG VIỆC CẢI TẠO NHÀ Ở

Mặt hàng / dịch vụ	Giá	Cách tính phí
Công việc cải tạo nhà ở đã được phê duyệt và các dịch vụ liên quan	Chi phí thực tế	Hóa đơn nhà thầu và biên nhận; thỏa thuận trước khi bắt đầu công việc.

CHỈ ĐỊNH VÀ HỖ TRỢ LÂM SÀNG CẢI TẠO NHÀ Ở

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Hỗ trợ chuyên nghiệp có bằng cấp — mỗi giờ	\$190	\$220	\$275	\$325	\$450

Điều phối cải tạo nhà ở. \$120 mỗi giờ, tính theo tỷ lệ và giới hạn ở mức thấp hơn của 15% chi phí cải tạo nhà ở hoặc \$1,500. Tổng chi phí được thỏa thuận bằng văn bản trước khi bắt đầu công việc.

ĐỜI SỐNG HẰNG NGÀY

Hỗ trợ thiết thực cho ngôi nhà an toàn và thoải mái

Có thể áp dụng khoản đóng góp của người tham gia. Mỗi mức giá đã bao gồm các chi phí thông thường cần thiết để cung cấp dịch vụ được liệt kê.

HỖ TRỢ VIỆC NHÀ

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Dọn dẹp nhà cửa tổng quát — mỗi giờ	\$110	\$125	\$150	\$180	\$220
Dịch vụ giặt giũ — mỗi giờ	\$105	\$120	\$145	\$175	\$215
Hỗ trợ mua sắm — mỗi giờ	\$110	\$125	\$150	\$180	\$220

BẢO TRÌ VÀ SỬA CHỮA NHÀ CỬA

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Làm vườn — mỗi giờ	\$115	\$130	\$160	\$205	\$250
Hỗ trợ bảo trì và sửa chữa nhà cửa — mỗi giờ	\$120	\$135	\$165	\$210	\$255

VẬT LIỆU BẢO TRÌ VÀ SỬA CHỮA NHÀ CỬA

Mặt hàng / dịch vụ	Giá	Cách tính phí
Sản phẩm, phụ tùng và vật liệu đủ điều kiện	Chi phí thực tế	Thỏa thuận trước khi mua và có hóa đơn hoặc biên nhận từ nhà cung cấp.

BỮA ĂN

Dịch vụ / đơn vị	Ngày thường 8:00-18:00	Ngày thường ngoài giờ	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Ngày lễ
Chuẩn bị bữa ăn — mỗi giờ	\$115	\$125	\$150	\$185	\$225
Giao bữa ăn — mỗi phần ăn	\$22	\$22	\$22	\$22	\$22

Giao bữa ăn là dịch vụ được tính giá thường xuyên nhất. Mọi thay đổi từ nhà cung cấp sẽ được thảo luận và thỏa thuận bằng văn bản trước khi dịch vụ được sắp xếp.

THÔNG TIN GIÁ CẢ QUAN TRỌNG

- Giờ tiêu chuẩn là thứ Hai đến thứ Sáu, 8:00 sáng đến 6:00 chiều, trừ các ngày lễ.
- Mỗi mức giá dịch vụ được liệt kê đã bao gồm mọi khoản. MC Support không thêm phí gia nhập, phí ra khỏi, phí quản lý gói, phí sắp xếp lịch, phí quản lý hành chính hay phí đi lại riêng, ngoại trừ các khoản tính theo chi phí thực tế và các khoản điều phối AT-HM đã nêu rõ có giới hạn.

- Giá cả và mọi thay đổi được giải thích và thống nhất với quý vị trước khi dịch vụ bắt đầu và được ghi trong thỏa thuận dịch vụ hoặc ngân sách cập nhật.
- Dịch vụ được cung cấp theo nhu cầu đã đánh giá của quý vị, kế hoạch hỗ trợ đã được phê duyệt, sự sẵn có của chuyên gia và các loại hình đăng ký của MC Support.
- MC Support xem xét lại các mức giá được tính thường xuyên nhất mỗi hai tháng và cập nhật My Aged Care cùng bảng giá trên website này khi cần.
- Bảng giá này là thông tin tổng quát. Thỏa thuận dịch vụ đã ký và ngân sách cá nhân hóa của quý vị mới ghi các mức giá áp dụng cho quý vị.

Có câu hỏi về giá cả? Gọi 0401 932 959 hoặc email admin@mcsupport.com.au. Chúng tôi sẽ giải thích những gì được bao gồm, các lựa chọn của quý vị và khoản đóng góp của người tham gia trước khi quý vị quyết định.